

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BÀU BÀNG  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2021/HS-ST

Ngày: 22-3-2021

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÀU BÀNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Đăng Khoa.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Trương Thị Tất;

Ông Dương Thành Công.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Diễm Trang, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:*** Ông Thái Hoàng Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2021, đối với bị cáo:

La TL, sinh năm 1998 tại Sóc Trăng; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp T C B, xã Th H, huyện C T, tỉnh SoT; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Khmer; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông La D và bà Thạch Thị T; có 03 con, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt tạm giam từ ngày 15 tháng 10 năm 2020 đến nay, có mặt.

***- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:***

+ Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1982; nơi cư trú: khu phố 1, thị trấn NG, huyện C Đ, tỉnh B, vắng mặt.

+ Bà Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1992; nơi cư trú: ấp S, xã C T II, huyện B Ba, tỉnh B D, vắng mặt.

+ Ông Ngô Thanh P, sinh năm 1987; nơi cư trú: ấp Ông Thanh, xã Cây Trường II, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

La TL là đối tượng nghiện ma túy, không nơi cư trú nhất định.

Khoảng 23 giờ ngày 14 tháng 10 năm 2020, La TL cùng Nguyễn Tấn Phát và Ngô Thanh Phụng thuê nhà nghỉ Bình Minh thuộc khu phố Đồng Sở, thị trấn Lai Uyên, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương để sử dụng ma túy. Phụng mang ma túy đã chuẩn bị từ trước ra để cả ba cùng sử dụng. Khi sử dụng hết ma túy, Loan rủ Phát và Phụng mua thêm ma túy về sử dụng nhưng Phát và Phụng không đồng ý. Khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, Loan mượn xe mô tô biển số 72X2- 8282 của Phụng đi mua đồ ăn. Loan ra khỏi nhà nghỉ thì điện thoại cho đối tượng tên Đạt (không rõ họ tên, địa chỉ) để hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá. Đối tượng tên Đạt đồng ý. Loan điều khiển xe đến khu vực tại xã Cây Trường II, huyện Bàu Bàng gặp đối tượng tên Đạt mua 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng đem về sử dụng. Sau đó, Loan cất giấu gói ma túy vào túi áo khoác bên trái. Khoảng 01 giờ 50 phút ngày 15 tháng 10 năm 2020, khi Loan điều khiển xe mô tô đi đến ấp 1, xã Trừ Văn Thố, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương thì bị lực lượng Công an xã Trừ Văn Thố kiểm tra hành chính và bắt quả tang hành vi tàng trữ ma túy của Loan. Vật chứng tạm giữ: 01 gói nylon được hàn kín bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, 01 điện di động hiệu Redmi Note 5 màu vàng nhạt model M1803E7SG, kèm sim số.

Theo Kết luận giám định số 655/MT-PC09 ngày 21 tháng 10 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định đều là ma túy, có khối lượng 0,135 gam, loại Methamphetamine. Hoàn lại đối tượng giám định: Mẫu vật sau giám định được niêm phong, có khối lượng: 0,0616 gam.

Quá trình điều tra, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Hành vi sử dụng ma túy đối với Nguyễn Tấn Phát và Ngô Thanh Phụng đã bị Công an huyện Bàu Bàng ra Quyết định xử phạt 750.000 đồng vào ngày 14 tháng 12 năm 2020.

Đối với xe mô tô biển số 72X2-8282 do Nguyễn Thị Thúy đứng tên giấy đăng ký xe. Năm 2012, bà Thúy đã bán lại xe trên cho bà Nguyễn Thị Kim Thoa. Bà Thoa cho Phụng mượn đi và không biết việc Phụng cho Loan mượn đi mua ma túy để tàng trữ sử dụng nên ngày 07 tháng 12 năm 2020, Cơ quan điều tra Công an huyện Bàu Bàng đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 15 ngày 07 tháng 12 năm 2020 trả xe trên cho bà Thoa.

Đối với đối tượng tên Đạt, Cơ quan điều tra đang làm rõ nhân thân, lai lịch khi nào có kết quả sẽ xử lý sau.

Quá trình điều tra, La TL đã khai nhận hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy của mình phù hợp với tài liệu chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số: 10/CT-VKSBB ngày 21 tháng 01 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo La TL về tội “Tàng trữ

trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo La TL với mức án từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 bì thư được niêm phong ghi số 655/PC09 có hình dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương bên trong chứa 0,0616 gam Methamphetamine.

Trả lại cho La TL 01 điện di động hiệu Redmi Note 5 màu vàng nhạt model M1803E7SG, kèm sim số.

Tại phiên tòa bị cáo thống nhất hành vi phạm tội không có ý kiến tranh luận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Nguyễn Thị Kim Thoa và Nguyễn Thị Thúy không có mặt nên không ghi nhận ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Hành vi của bị cáo là sai trái, vi phạm pháp luật. Bị cáo rất ăn năn và hối hận, bị cáo xin được hưởng sự khoan hồng của Nhà nước và pháp luật để bị cáo có cơ hội sớm được trở về hòa nhập với xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo La TL đã thành khẩn khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, các tài liệu, chứng cứ thu giữ trong vụ án, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án. Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: ngày 15 tháng 10 năm 2020, tại xã Trừ Văn Thố, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương bị cáo Loan đã có hành vi tàng trữ 01 gói ma túy loại Methamphetamine có trọng lượng 0,1315 gam, mục đích là để sử dụng. Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo La TL phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như Cáo trạng của Viện kiểm sát là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét thấy, bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo L là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Đồng thời, xâm phạm nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội, gây hệ quả xấu cho con người, là nguyên nhân gây ra các căn bệnh xã hội và các loại tội phạm khác. Về nhận thức, bị cáo biết được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là trái quy định của pháp luật nhưng để thỏa mãn cơn nghiện cho bản thân, bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù trong một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau:

[4.1] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo là người dân tộc Khmer nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4.2] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[5] Xét đề nghị của Kiểm sát viên về mức hình phạt đối với bị cáo tại phiên tòa là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Tuy nhiên, bị cáo là người dân tộc Khmer thuộc dân tộc thiểu số nên Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Về vật chứng: Đối với xe mô tô biển số 72X2-8282 do bà Nguyễn Thị T đứng tên chủ sở hữu, bà T đã bán lại cho bà Nguyễn Thị Kim Th vào năm 2012. Ngày 14 tháng 10 năm 2020, bà Th cho P mượn không biết Ph giao cho bị cáo sử dụng vào việc đi mua ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng ra Quyết định xử lý vật chứng giao trả 01 xe mô tô cho bà Th là phù hợp quy định của pháp luật. Đối với mẫu vật hoàn lại sau giám định là 01 bì thư ghi số 655/PC09 có hình dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương bên trong chứa 0,0616 gam Methamphetamine là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Đối với 01 điện di động hiệu Redmi Note 5 màu vàng nhạt model M1803E7SG, kèm sim số là tài sản hợp pháp của bị cáo nên Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ các Điều 99, 106, 292, 293 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

**1. Tuyên bố bị cáo La TL phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.**

Xử phạt bị cáo La TL 01 (một) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 15 tháng 10 năm 2020.

**2. Về vật chứng:**

Tịch thu tiêu hủy: bì thư ghi số 655/PC09 có hình dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương bên trong chứa 0,0616 gam Methamphetamine.

Trả lại cho bị cáo La TL 01 (một) điện di động hiệu Redmi Note 5 màu vàng nhạt model M1803E7SG, kèm sim.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 19 tháng 01 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương).

**3. Về án phí:** Bị cáo La TL phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bàu Bàng;
- Chi cục THADS huyện Bàu Bàng;
- Công an huyện Bàu Bàng;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Đăng Khoa**